HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CAO THẮNG

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2016

ĐỢT 1

Ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)

STT	SBD	Họ tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Khu vực ưu tiên	Tổng điểm thi	Tổng điểm cộng	Điểm xét tuyển sinh	Ngành trúng tuyển	Nguyện vọng trúng tuyển
1	DDS000026	LÊ VĂN AN	212486180	20/08/1998	Nam		2NT	16.05	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
2	LPS000063	NGUYỄN HOÀNG AN	321584653	04/10/1998	Nam		2	17.35	0.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
3	TTG000102	NGUYỄN THÀNH AN	312353000	10/10/1998	Nam		2NT	16	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
4	SGD000132	PHẠM VÕ DUY AN	301632023	19/07/1998	Nam		2NT	17	1	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
5	SPD000286	TRẦN HOÀNG ÂN	341828312	28/09/1998	Nam		2	17.75	0.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
6	QSX000692	VÕ HỮU ÂN	026068616	24/12/1998	Nam		3	16.7	0	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
7	QST000144	VŨ TRẦN AN	025721404	25/05/1998	Nam		3	16.98	0	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
8	QSB000223	LÊ ĐỨC ANH	025689472	22/01/1998	Nam		3	17.4	0	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
9	QSB000445	PHẠM NGỌC QUANG ANH	025699052	10/05/1998	Nam		3	17.98	0	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
10	TDL000357	PHẠM TUẤN ANH	251190764	10/11/1998	Nam		1	17.7	1.5	19.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
11	DTT000378	TRẦN TUẤN ANH	273681156	07/10/1998	Nam		1	15.6	1.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
12	SGD000330	TRẦN VIỆT ANH	301730550	06/10/1998	Nam		2NT	17.3	1	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
13	LPS000346	HUỲNH PHẠM TẤN BẰNG	321772206	10/03/1998	Nam		2NT	17.3	1	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
14	SGD000546	NGUYỄN VĂN BẰNG	301706432	28/06/1998	Nam		1	15.15	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
15	TSN000282	HUỲNH GIA BẢO	225906615	23/05/1998	Nam		1	16.4	1.5	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
16	KSA000481	TRẦN NGUYỄN CÔNG BÌNH	285675340	26/08/1998	Nam		1	15.75	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
17	SPD000484	NGUYỄN GIA CẦN	341951115	26/03/1998	Nam		2NT	16.15	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
18	DDS000423	HUỲNH CHẤN	212431759	23/03/1998	Nam		2NT	15.95	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
19	SGD000876	NGUYỄN MINH CHIẾN	301653428	26/05/1998	Nam		2NT	16.2	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
20	TDL000909	NGUYỄN VĂN CHIẾN	251071738	12/04/1998	Nam		1	15.25	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
21	DDS000525	VƯƠNG ĐÌNH CHIẾN	212475165	05/12/1997	Nam		2	18	0.5	18.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
22	DHT000429	NGUYỄN KHẮC CHÍNH	194583172	12/09/1997	Nam		2NT	16.55	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
23	QSB001185	ĐẶNG CÔNG CHỨC	025542775	01/10/1997	Nam		2	16.35	0.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
24	TTG000847	LÊ MINH CHƯƠNG	312354710	09/03/1998	Nam		2	18.2	0.5	18.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
25	DDS000590	NGUYỄN THANH CHƯƠNG	212282091	09/09/1998	Nam		2NT	16.28	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
26	GTS000237	NGUYỄN ĐÌNH CƠ	264522100	02/10/1998	Nam	01	2NT	14.3	3	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
27	DQN000830	NGUYỄN PHI CƯỜNG	215433118	25/06/1998	Nam		2NT	16.45	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
28	TTG000941	NGUYỄN TRÍ CƯỜNG	312422098	12/12/1998	Nam		2NT	15.85	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
29	SGD001011	TRẦN MẠNH CƯỜNG	301658665	16/10/1998	Nam		2NT	16.1	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
30	SGD001048	TRẦN THÀNH DANH	301647087	24/03/1998	Nam		2NT	16.85	1	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2

31	SPS001948	LẠC PHÚ DINH	025692839	16/08/1998	Nam	06	3	16.45	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
32	TTG001097	NGÔ HUỲNH DU	312369071	15/11/1998	Nam		2NT	17.3	1	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
33	QST001980	NGUYỄN TIẾN DŨNG	026098000222	02/02/1998	Nam		3	19.55	0	19.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
34	TKG000838	PHẠM PHÚ DŨNG	371786659	21/09/1997	Nam		1	16.35	1.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
35	SPK001178	TRẦN QUỐC DŨNG	261364128	11/03/1998	Nam		2NT	15.65	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
36	DQN001496	NGUYỄN BẢO DƯƠNG	215428425	05/07/1998	Nam		2NT	15.75	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
37	DDS001226	NGUYỄN MINH DƯƠNG	212582794	19/04/1998	Nam		2NT	16.35	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
38	QSK001261	NGUYỄN VŨ HOÀI DƯƠNG	281145566	27/02/1998	Nam		2NT	18.45	1	19.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
39	DTT001490	TRỊNH BÌNH DƯƠNG	261495495	14/04/1998	Nam		1	16.25	1.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
40	QST002033	DƯƠNG KHÁNH DUY	025872782	18/04/1998	Nam		3	17.55	0	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
41	SPD000876	LÊ NHẬT DUY	341969440	04/01/1998	Nam		2NT	19.5	1	20.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
42	TTG001237	NGÔ KHẮC DUY	312355790	08/04/1998	Nam		2NT	16.85	1	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
43	SPD000893	NGUYỄN HOÀNG DUY	341971898	30/07/1998	Nam		2NT	16.3	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
44	DDS001037	NGUYỄN NHẤT DUY	212483954	20/08/1998	Nam		2	16.4	0.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
45	QSB001807	NGUYỄN THÀNH DUY	025806143	21/09/1998	Nam		3	17.25	0	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
46	TTG001332	PHẠM MINH DUY	312323510	18/06/1998	Nam		1	16.4	1.5	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
47	QSX001783	PHẠM QUANG DUY	025601675	09/02/1997	Nam		3	17.3	0	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
48	SPS002392	PHÙNG BÁ DUY	025942991	29/05/1998	Nam		2	18.25	0.5	18.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
49	QST002219	THÁI DUY	025850755	07/08/1998	Nam		3	17.45	0	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
50	QST002257	VŨ ĐỨC DUY	025713177	09/07/1998	Nam		3	17.6	0	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
51	KSA001244	ĐẶNG NGỌC ĐẠI	285623040	11/05/1998	Nam		1	15.25	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
52	DDS001266	NGUYỄN TẤN ĐẠI	212836551	13/12/1998	Nam		2NT	15.85	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
53	TTG001754	HUỲNH THIÊN ĐĂNG	312346455	11/04/1998	Nam		2	18.15	0.5	18.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
54	TTG001755	LÊ HẢI ĐĂNG	312351660	14/03/1998	Nam		1	15.35	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
55	TTG001770	PHẠM CÔNG VĨNH ĐẰNG	312346095	21/01/1998	Nam		2	16.4	0.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
56	LPS001077	BÙI PHÁT ĐẠT	321582773	28/07/1998	Nam		2NT	15.9	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
57	LPS001078	BÙI TUẤN ĐẠT	321568268	16/11/1997	Nam		2NT	17.3	1	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
58	TTG001639	ĐỖ TIẾN ĐẠT	312369426	11/10/1998	Nam		2NT	16.65	1	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
59	TTN002404	HỒ QUỐC ĐẠT	241610873	20/01/1995	Nam		1	15.15	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
60	SGD001754	LÂM THÀNH ĐẠT	301653205	10/01/1998	Nam		2NT	17.15	1	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
61	SGD001763	LÊ TẤN ĐẠT	301634925	25/03/1997	Nam		2NT	16.65	1	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
62	TTG001664	LÊ TẤN ĐẠT	312359788	19/09/1998	Nam		2NT	17.03	1	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
63	NLS001162	LÊ TRẦN QUỐC ĐẠT	215428018	13/04/1998	Nam		2NT	15.75	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
64	SGD001765	LÊ TRẦN TẤN ĐẠT	301638313	24/09/1998	Nam		2	17.35	0.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
65	DDS001351	LÝ THÀNH ĐẠT	212482527	16/06/1998	Nam		1	15.2	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
66	SPK001570	NGÔ QUỐC ĐẠT	261580197	02/07/1998	Nam		2	16.15	0.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
67	NLS001183	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	231138843	19/02/1998	Nam		1	17.1	1.5	18.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
68	DVT000673	PHAN QUỐC ĐẠT	334943306	01/01/1997	Nam		1	16.9	1.5	18.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1

69	KSA001389	TRẦN XUÂN ĐÀY	285741866	10/02/1998	Nam		1	15.63	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
70	DQN001771	LÊ CÔNG ĐỊNH	215457842	10/04/1998	Nam		2NT	17.45	1	18.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
71	LPS001195	TRƯƠNG VĂN ĐOÀN	321730204	14/10/1998	Nam		2NT	17.7	1	18.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
72	YCT001517	PHẠM LUÂN ĐÔN	381907786	24/02/1998	Nam		1	15.2	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
73	DCT001282	NGUYỄN THẾ ĐÔNG	291217994	16/04/1998	Nam		2NT	18.03	1	19	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
74	QSB002544	HOÀNG TRUNG ĐỨC	025421715	12/07/1996	Nam	06	2	15.3	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
75	DDK002087	HUỲNH PHAN ĐỨC	206240876	08/01/1998	Nam		1	16.7	1.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
76	QSK001535	NGUYỄN VĂN ĐỨC	281241685	28/02/1998	Nam		2	16.6	0.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
77	LPS001230	TRƯƠNG VĂN THỦ ĐỨC	321730359	03/12/1998	Nam		2NT	16.45	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
78	QSB002881	LÊ NGỌC HẢI	093098001236	10/02/1998	Nam		3	17.25	0	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
79	TTG002116	NGUYỄN HOÀNG HẢI	312338848	23/01/1998	Nam		2	16.55	0.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
80	TAG002297	TĂNG HOAN HẢI	352361375	17/07/1998	Nam		1	15.5	1.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
81	DDS001858	NGUYỄN DŨ HÀO	212810663	29/06/1998	Nam		1	15.2	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
82	DQN002339	NGUYỄN VĂN HÀO	215524475	06/06/1998	Nam		2NT	16.75	1	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
83	SGD002433	TRẦN ANH HÀO	301708008	26/06/1998	Nam		2	16.6	0.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
84	TTG002459	HÀ VĂN HẬU	312352940	21/10/1998	Nam		2NT	15.65	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
85	DDS002052	NGUYỄN CÔNG HẬU	212675761	25/07/1998	Nam		2NT	15.8	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
86	SGD002686	NGUYỄN CÔNG HẬU	301637864	12/03/1998	Nam		1	15.8	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
87	TAG002700	TRẦN PHÚC HẬU	352483060	03/10/1998	Nam		2	16.8	0.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
88	DCT001764	NGUYỄN HỮU HIỀN	291187729	10/01/1998	Nam		1	15.65	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
89	HUI003482	TẠ NGỌC HIỀN	272570089	27/02/1997	Nam		1	15.5	1.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
90	QSB003537	LÊ THANH HIỆP	291155932	13/02/1998	Nam		2	17.75	0.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
91	DTT002651	PHẠM VĂN HIỆP	273623649	04/02/1998	Nam		1	15.8	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
92	QSB003552	TRẦN HỮU HIỆP	025911892	11/09/1998	Nam		2	17.05	0.5	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
93	HUI003586	VÕ HOÀNG HIỆP	272596496	30/11/1998	Nam		2NT	16.2	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
94	SGD002898	HUỲNH TRÍ HIẾU	301683981	19/04/1998	Nam		2NT	15.8	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
95	DQN003074	TRƯƠNG LÊ MINH HIẾU	215429948	12/10/1998	Nam		1	15.2	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
96	KSA002407	VŨ VĂN HIẾU	285694982	03/07/1997	Nam		1	15.5	1.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
97	SGD003036	LÊ PHƯỚC HOÀ	301661223	24/07/1998	Nam		2NT	16.05	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
98	SGD003080	NGUYỄN THANH HOÀI	301682804	06/04/1998	Nam		2NT	17.1	1	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
99	DCT001960	LÊ TRẦN CÔNG HOAN	072098000332	08/11/1998	Nam		2NT	16.2	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
100	KSA002558	ĐOÀN ĐỨC HOÀNG	285706976	12/09/1998	Nam		1	16.55	1.5	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
101	QST004388	LÊ ĐỨC HUY HOÀNG	025712871	22/08/1998	Nam		3	16.95	0	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
102	TSN002222	LÊ TRỊNH MINH HOÀNG	225599646	22/07/1998	Nam		1	17	1.5	18.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
103	TTN004861	PHẠM THANH HOÀNG	241755623	04/10/1998	Nam		1	16.6	1.5	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
104	TKG001848	VŨ VIỆT HOÀNG	371913061	03/11/1998	Nam		2NT	15.95	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
105	TDL003211	HOÀNG PHI HỒNG	251057328	19/08/1997	Nam		1	16.65	1.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
106	DDS002672	ĐOÀN SĨ HÙNG	212283693	19/03/1998	Nam		2NT	16.45	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1

107	HUI004259	HỒ MINH HÙNG	212384237	20/11/1998	Nam		1	16.7	1.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
108	HUI004682	LÊ ĐỨC HƯNG	272532581	12/05/1995	Nam		2NT	16.2	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
109	HUI004268	LÊ NGỌC HÙNG	272591798	15/10/1998	Nam		1	16.25	1.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
110	TDL003363	NGUYỄN TRỌNG HÙNG	251123177	24/09/1997	Nam		1	15.15	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
111	THV002488	PHẠM QUỐC HƯNG	132388674	01/05/1998	Nam		1	17.7	1.5	19.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
112	NLS002897	NGUYỄN VĂN HỮU	231161654	02/03/1998	Nam		1	17.35	1.5	18.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
113	QSB004391	NGUYỄN QUANG HUY	197402452	30/09/1998	Nam		3	17.35	0	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
114	SGD003309	NGUYỄN QUANG HUY	301658816	11/07/1998	Nam		2NT	16.45	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
115	SPK003346	NGUYỄN TRẦN HUY	261541992	02/01/1998	Nam		2	19.2	0.5	19.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
116	TTG003045	TRẦN KHẮC HUY	312380575	09/05/1998	Nam		2	18.65	0.5	19.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
117	LPS001923	TRẦN KHẮC HUY	321704259	14/07/1998	Nam		2NT	16.3	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
118	TDL003553	VÒNG ĐÌNH HUY	251079443	01/12/1998	Nam	01	1	14.7	3.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
119	SPK003713	BÙI MINH KHA	261491494	25/10/1997	Nam		1	15.4	1.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
120	TTG003397	NGUYỄN BẢO KHA	312325494	19/02/1998	Nam		2NT	15.9	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
121	TTG003423	NGUYỄN TUẤN KHA	312359480	19/09/1998	Nam		2NT	17.55	1	18.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
122	TTG003433	TRẦN KHỔNG KHA	312369208	07/12/1998	Nam		2NT	17.3	1	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
123	SPK003744	HỒ VŨ KHẢI	261458019	05/09/1997	Nam		2	16.25	0.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
124	HUI004964	LÂM HỒNG KHẢI	272620040	02/01/1998	Nam		1	18.6	1.5	20	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
125	SGD003740	NGUYỄN LÊ QUANG KHẢI	301635709	10/07/1998	Nam		1	16.5	1.5	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
126	TAG003836	PHẠM LƯƠNG TRỌNG KHANG	352427889	05/05/1998	Nam		2NT	16.15	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
127	SGD003841	VÕ NGỌC ĐÌNH KHANG	301635701	05/08/1998	Nam		1	16.7	1.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
128	SGD003866	PHẠM HOÀNG KHANH	301657862	02/09/1998	Nam		2	17.15	0.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
129	LPS002270	TRẦN MINH KHÁNH	321722182	02/01/1998	Nam		2NT	16.15	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
130	DCT002530	TRẦN QUỐC KHÁNH	291156183	11/02/1998	Nam		2NT	16.3	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
131	SPS006226	HOÀNG ANH KHOA	025749464	01/06/1998	Nam		3	17.21	0	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
132	QSB005122	NGUYỄN NHẬT ĐĂNG KHOA	025662405	10/06/1998	Nam		3	16.95	0	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
133	LPS002324	PHẠM NGÔ TẤN KHOA	321701808	15/11/1998	Nam		2NT	17.1	1	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
134	SGD004046	NGUYỄN HOÀNG KHOAN	301696436	18/02/1998	Nam		2	16.85	0.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
135	TDL004179	NGUYỄN THÀNH KHÔI	251158921	05/02/1998	Nam		1	17.05	1.5	18.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
136	LPS002362	TRẦN SINH KHƯƠNG	321704792	20/08/1998	Nam		2NT	17.5	1	18.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
137	QSB005227	HẠP TIẾN KIÊN	025895750	22/07/1997	Nam		3	18.05	0	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
138	KSA003371	LÊ ANH KIỆT	285602282	10/10/1998	Nam		1	15.4	1.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
139	HUI005262	NGUYỄN TUẤN KIỆT	272633194	13/12/1998	Nam		1	16.03	1.5	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
140	TDL004397	ĐÀO TÙNG LÂM	251161286	12/01/1998	Nam		1	16.25	1.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
141	SPS006743	LÊ HOÀNG LÂM	025787139	10/06/1998	Nam		2	18.7	0.5	19.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
142	SGD004327	LƯƠNG ĐẠI LÂM	025883453	09/10/1998	Nam		2NT	15.7	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
143	SPK004163	NGUYỄN HOÀNG LÂM	261459826	08/01/1998	Nam		2	17.65	0.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
144	TDL004432	NGUYỄN THANH LÂM	251025735	11/06/1995	Nam		1	20.6	1.5	22	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1

145	TAG004451	PHAN VÕ LÂM	352442380	10/03/1998	Nam		2NT	16.58	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
146	TTG003993	ĐỖ CÔNG LẬP	312348800	10/09/1998	Nam		2NT	15.65	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
147	HUI005474	NGUYỄN CÔNG LẬP	272691077	04/08/1998	Nam		2	16.15	0.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
148	DQN004755	NGUYỄN VĂN LIÊM	215399928	26/01/1998	Nam		2NT	16.25	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
149	TTG004082	BÙI TẤN LINH	312363667	27/07/1998	Nam		2NT	15.9	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
150	KSA003623	BÙI VĂN LINH	285617992	28/08/1997	Nam		1	15.15	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
151	DQN004907	LÊ CÔNG NHẬT LINH	215468737	04/03/1998	Nam		2NT	16.75	1	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
152	SPK004394	LÊ HỮU LINH	261532541	22/08/1997	Nam		2	19.1	0.5	19.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
153	TTG004235	NGUYỄN VIỆT LINH	312339315	17/02/1998	Nam		2NT	15.8	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
154	QST006963	LÊ BẢO LỘC	025712416	15/01/1998	Nam		3	18.75	0	18.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
155	HUI006122	NGUYỄN THIÊN LỘC	272558835	12/12/1996	Nam		2	16.25	0.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
156	TDL005075	NGUYỄN VĂN LỢI	251173893	01/07/1998	Nam		1	15.4	1.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
157	HUI005967	PHAN HOÀNG LỢI	192176445	03/09/1997	Nam		2	16.9	0.5	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
158	LPS002832	PHAN HỮU LỢI	321730614	14/07/1998	Nam		2NT	16.9	1	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
159	LPS002835	TRẦN PHÚC LỢI	321595172	14/12/1998	Nam		2	17.6	0.5	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
160	QST006818	DƯƠNG NGUYỄN HƯNG LONG	025916198	15/05/1998	Nam		3	16.65	0	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
161	DDS003863	ĐÀO PHI LONG	212840214	12/10/1998	Nam		2NT	16.45	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
162	QSX005464	LÊ VĂN LONG	164616677	22/11/1997	Nam		3	16.9	0	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
163	QST006917	TRẦN LONG	025739674	10/04/1998	Nam		3	18.33	0	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
164	DDS003970	ĐOÀN VĂN LUẬN	212812806	11/07/1997	Nam		1	15.95	1.5	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
165	TAG005451	LÊ MINH MẪN	352476260	16/03/1997	Nam		2NT	18.75	1	19.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
166	TTG004941	DƯƠNG HOÀI NAM	312343938	21/01/1998	Nam		2NT	17.05	1	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
167	TTN008352	NGUYỄN ĐÌNH NAM	241655633	23/12/1997	Nam		1	15.7	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
168	TTG004978	NGUYỄN NHỰT NAM	312338696	01/01/1998	Nam		2	16.65	0.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
169	DTT005230	TRẦN QUỐC NAM	273630203	06/02/1998	Nam		2NT	15.75	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
170	TTG005012	VÕ THANH NAM	312369119	21/11/1998	Nam		2NT	15.75	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
171	SGD005492	VŨ THÁI NAM	301638456	21/02/1998	Nam		2	17.35	0.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
172	TAG006329	TRANG NGHIÊNG	352317628	13/01/1996	Nam	03	2NT	13.73	3	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
173	SGD005956	DƯƠNG TẤN NGỌC	301590138	30/03/1997	Nam		2NT	15.7	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
174	TTN008971	NGUYỄN VĂN NGỌC	241733534	12/05/1998	Nam		1	15.75	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
175	HUI007457	DƯƠNG TUYÊN NGÔN	272639577	15/06/1998	Nam		1	17.5	1.5	19	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
176	XDT005228	NGUYỄN BẢO NGUYÊN	221433792	21/03/1997	Nam		2NT	16	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
177	QSX007195	LÊ THÀNH NHÂN	025831171	14/11/1998	Nam		3	16.7	0	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
178	SPD004393	LÊ TRỌNG NHÂN	341926268	17/04/1998	Nam		2NT	15.9	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
179	DVT002437	NGUYỄN TRUNG NHÂN	334920284	19/02/1998	Nam		1	15.2	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
180	SPD004358	TRẦN VĂN NHÀN	341815594	21/07/1996	Nam		2NT	16.25	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
181	DQN006750	TRƯƠNG VĂN NHÀN	215483939	16/12/1998	Nam		2	16.35	0.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
182	QSX007257	VÕ THÀNH NHÂN	079098000767	30/11/1998	Nam		3	17.73	0	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1

183	DQN006916	NGUYỄN VĂN NHẬT	215430885	01/01/1998	Nam		2NT	15.9	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
184	SPK006299	VĂN TẤN NHƯỜNG	261399934	22/05/1997	Nam		2	18.7	0.5	19.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
185	SPD004947	LÊ MINH NHỰT	301702909	23/08/1998	Nam		2NT	16.45	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
186	QSX007842	TRẦN VĂN NINH	001097005922	12/11/1997	Nam		3	17.4	0	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
187	SGD007116	NGUYỄN THÀNH PHA	301653403	17/08/1998	Nam		2NT	15.85	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
188	SGD007167	NGUYỄN HỒNG PHÁT	312352875	09/02/1998	Nam	06	2NT	15.9	2	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
189	TTG006678	NGUYỄN TẤN PHÁT	025422425	15/08/1996	Nam		2NT	16.75	1	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
190	QSK005203	NGUYỄN THIỆN PHÁT	281190638	26/02/1998	Nam		2NT	16.65	1	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
191	QSX007984	QUANG KIM PHÁT	025683530	14/03/1998	Nam		3	19.2	0	19.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
192	TTG006691	TRẦN TẤN PHÁT	312359400	07/09/1998	Nam		2NT	17.35	1	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
193	QSB008868	VÕ HOÀNG PHI	025753803	31/12/1998	Nam		3	17.45	0	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
194	DDS005504	HUỲNH NGỌC PHỔ	212841885	10/12/1998	Nam		1	15.75	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
195	SGD007292	HUỲNH THANH PHONG	301660643	19/05/1998	Nam		2NT	15.85	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
196	SPK006556	NGUYỄN THANH PHONG	261581539	21/12/1998	Nam		2	17.5	0.5	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
197	QSK005276	TRẦN BÁ PHONG	225711008	24/02/1997	Nam		2	17.6	0.5	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
198	QSB009046	VŨ VIẾT PHÚ	142902162	18/09/1997	Nam		2	17.1	0.5	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
199	SPS011119	HOÀNG ĐỨC PHÚC	025919116	11/11/1998	Nam		3	17.45	0	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
200	QST010095	HÒANG TRẦN THIÊN PHÚC	025762362	13/01/1998	Nam		3	17.3	0	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
201	DVT002859	NGUYỄN LƯU HOÀNG PHÚC	334924379	25/07/1998	Nam		2	17.8	0.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
202	QSB009159	PHẠM HOÀNG PHÚC	025873681	01/09/1998	Nam		2	16.25	0.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
203	LPS004465	PHAN HOÀNG PHÚC	321571050	17/07/1996	Nam	03	2	15.3	2.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
204	DDS005605	TRẦN HOÀNG PHÚC	212281757	03/06/1998	Nam		2NT	17.18	1	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
205	HUI008760	TRẦN HOÀNG PHÚC	272752744	30/09/1997	Nam		2	16.75	0.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
206	QSB009178	TRẦN HOÀNG PHÚC	285681376	09/10/1998	Nam		3	17.78	0	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
207	QSB009204	VŨ THANH ĐÌNH PHÚC	025750067	05/05/1998	Nam		3	17.3	0	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
208	LPS004551	NGUYỄN THÀNH PHƯỚC	321703865	16/02/1998	Nam		2NT	16.9	1	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
209	SPK006829	NGÔ THANH PHƯƠNG	261453021	17/04/1997	Nam		2	17.4	0.5	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
210	TDL007130	SỬ THANH PHƯƠNG	251127422	19/04/1998	Nam		1	16.15	1.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
211	DQN008167	NGUYỄN VĂN QUÁ	215467067	20/04/1998	Nam		1	15.2	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
212	DDS005913	NGUYỄN ĐÌNH QUÂN	212282478	08/08/1998	Nam		2NT	16.13	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
213	LPS004698	NGUYỄN MINH QUÂN	321707885	23/04/1998	Nam		1	16.25	1.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
214	DCT005050	NGUYỄN TRẦN MINH QUÂN	291056999	14/01/1993	Nam		2	16.8	0.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
215	QSX008845	TRẦN THIỆN VĨNH QUÂN	025761390	21/08/1998	Nam		3	18.95	0	19	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
216	DQN008222	VÕ VĂN QUANG	215442768	10/06/1998	Nam		1	16.75	1.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
217	SPS012001	NGUYỄN NGỌC QUÍ	026078853	10/05/1998	Nam		2	16.7	0.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
218	DCT005081	TRẦN TRỌNG QUÍ	291150185	07/02/1997	Nam		2NT	16.5	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
219	DCT005170	HÀ VĂN QUYỀN	072098001196	22/08/1998	Nam		2NT	15.8	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
220	DQN008635	HUỲNH TRỌNG SANG	215399785	17/02/1998	Nam		2NT	15.95	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2

221	TAG008779	NGUYỄN PHƯỚC SANG	352578984	22/02/1998	Nam		2NT	15.8	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
222	QSX009169	NGUYỄN THANH SANG	025600670	19/01/1998	Nam		3	17.4	0	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
223	QST011351	ĐỖ TRUNG SƠN	025679756	18/02/1998	Nam		3	17.4	0	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
224	QST011393	NGUYỄN HỒNG SƠN	025850067	31/10/1998	Nam		3	16.75	0	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
225	VLU004394	NGUYỄN LONG SƠN	331826949	23/03/1997	Nam		2NT	18	1	19	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
226	SPS012599	NGUYỄN TẤN SƠN	025965958	25/09/1998	Nam		3	16.65	0	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
227	QSB010245	NGUYỄN THANH SƠN	192168205	24/02/1998	Nam		2	16.75	0.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
228	DQN008840	PHAN CÔNG SỰ	215426326	10/10/1998	Nam		2	16.5	0.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
229	SGD008421	ĐOÀN MINH TÀI	301659251	20/07/1998	Nam		2NT	16.75	1	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
230	DCT005417	NGUYỄN MINH TÀI	291200702	11/09/1998	Nam		1	16.3	1.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
231	SGD008464	PHAN PHÁT TÀI	301718854	20/10/1998	Nam		2NT	15.85	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
232	HUI009971	KHÚC VŨ MINH TÂM	272628677	13/03/1998	Nam		2NT	15.65	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
233	SPS012896	NGUYỄN THANH TÂM	025978050	01/11/1998	Nam		2	16.6	0.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
234	DDS006444	PHẠM MINH TÂM	212799367	23/11/1998	Nam		2NT	17.3	1	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
235	SPS012915	QUÁCH THANH TÂM	025725815	11/05/1998	Nam		3	17	0	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
236	TTG007868	VÕ DIỆU TÂM	312368093	09/10/1998	Nam		1	18.05	1.5	19.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
237	HUI010049	VŨ MINH TÂM	272711359	10/08/1998	Nam		2NT	15.9	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
238	QSB010558	LÂM HOÀNG DUY TÂN	312413715	15/12/1998	Nam		3	16.95	0	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
239	VLU004563	LÊ TẤN TẤN	025851699	27/11/1998	Nam		2NT	16.05	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
240	TDL008028	VÕ THANH ANH TÂN	251169378	07/02/1998	Nam		1	15.33	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
241	TTG007976	CAO HOÀNG THÁI	312464164	23/10/1998	Nam		2NT	16.3	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
242	DDS006555	HÀ TẤN THÁI	212810210	12/02/1998	Nam		2NT	16.6	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
243	SPD006438	DƯƠNG TIẾN THÂN	341817634	09/05/1998	Nam		2NT	16.85	1	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
244	QST012572	ĐOÀN TRẦN THẮNG	025812127	27/06/1998	Nam		3	17.23	0	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
245	SPD006422	NGUYỄN VĂN THẮNG	341882705	01/03/1998	Nam		2NT	17.1	1	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
246	SPK007951	HOÀNG TRUNG THÀNH	261509546	05/10/1998	Nam		1	17	1.5	18.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
247	HUI010334	LÊ QUANG THÀNH	272554005	21/03/1998	Nam		1	18.4	1.5	20	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
248	SGD008804	NGUYỄN NGỌC THANH	301664687	12/07/1998	Nam		2NT	16.48	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
249	TTG008197	TRẦN MINH THÀNH	312359608	14/07/1998	Nam		2NT	16.25	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
250	QST012286	HÙYNH CHÍ THẢO	079098001096	03/07/1998	Nam		3	17.65	0	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
251	QST012355	NGUYỄN MINH THẢO	212842188	12/07/1998	Nam		3	16.75	0	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
252	HUI010610	NGUYỄN XUÂN THẢO	272689168	17/04/1998	Nam		2	16.25	0.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
253	QSB011342	BÙI VĂN PHƯƠNG THI	026000016	10/06/1998	Nam		3	16.85	0	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
254	QST012836	HÀ VĂN DUY THỊNH	241751924	28/11/1998	Nam		3	18.05	0	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
255	TTG008647	NGÔ PHÚC THỊNH	312383495	21/12/1998	Nam		2NT	19.05	1	20	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
256	TTG008652	NGUYỄN HƯNG THỊNH	312356911	08/08/1998	Nam		2NT	16.3	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
257	SPK008526	NGUYỄN VĂN THỊNH	261505782	02/02/1998	Nam		1	15.7	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
258	QSX010458	TRẦN HOÀNG THÔNG	025527556	10/11/1997	Nam		3	17.23	0	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1

259	SPD006704	HUỲNH HỮU THUẬN	341848392	19/04/1998	Nam		2NT	19.1	1	20	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
260	TTG008917	LÊ NGỌC THUẬN	312410008	24/06/1998	Nam		2NT	17.7	1	18.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
261	QSX010556	NGUYỄN GIA THUẬN	025692946	04/09/1998	Nam	06	3	15.8	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
262	DCT006175	VÕ MINH THUẬN	291179599	12/04/1998	Nam		2NT	17.4	1	18.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
263	DTT008480	VÕ VĂN THUẬN	273658910	19/02/1998	Nam		1	15.75	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
264	LPS005942	NGUYỄN KIM THỨC	321704018	17/06/1997	Nam		2NT	17.6	1	18.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
265	YCT006356	PHẠM TRÍ THỨC	381794325	22/09/1997	Nam		1	15.25	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
266	LPS005968	NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	321770464	22/02/1998	Nam		2NT	19.4	1	20.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
267	DTT008766	PHẠM HOÀI THƯƠNG	273591708	18/01/1998	Nam		2NT	15.8	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
268	TTG009096	TRẦN ĐÔN THUYÊN	312359097	07/05/1998	Nam		2NT	16.7	1	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
269	DDS007711	LÊ TRUNG TIÊN	212822328	16/10/1997	Nam		2NT	15.95	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
270	QSB012520	PHẠM MINH TIẾN	251125504	01/09/1998	Nam		1	16.25	1.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
271	QST013859	VŨ VĂN TIỀN	036098000927	21/11/1998	Nam		3	18.7	0	18.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
272	DTT008962	NGUYỄN THANH TÍN	273632184	06/02/1998	Nam		2NT	15.7	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
273	DDS007877	PHẠM ĐỨC TÍN	212582693	18/02/1998	Nam		2	17.8	0.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
274	SGD010362	TRẦN HUY TÍN	301653932	10/05/1998	Nam		2NT	17.25	1	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
275	TDL009474	TRƯƠNG NGỌC TÌNH	251087168	22/03/1998	Nam		1	15.3	1.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
276	KSA007667	HOÀNG VĂN TOÀN	285701385	27/05/1997	Nam	01	1	16.1	3.5	19.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
277	TTG009684	HUỲNH VĂN TOÀN	312361810	20/08/1998	Nam		2NT	15.9	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
278	TTG009686	LÊ MINH TOÀN	312328232	07/08/1997	Nam		2NT	17	1	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
279	LPS006203	NGUYỄN VÕ THANH TOÀN	025864258	02/05/1998	Nam		2NT	15.75	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
280	SGD010452	VÕ QUỐC TOÀN	301655899	16/06/1998	Nam		2NT	16.2	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
281	DCT006613	VÕ NGỌC TRÀ	291179688	28/02/1998	Nam		2NT	17.3	1	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
282	LPS006319	TRẦN VĂN TRẠNG	321700350	11/02/1998	Nam		2NT	17.75	1	18.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
283	HUI012562	HỒ ĐÌNH MINH TRÍ	MI4800135269	14/05/1998	Nam		1	16.75	1.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
284	QSB013192	NGUYỄN HỒNG TRÍ	025935508	08/11/1998	Nam		3	19.95	0	20	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
285	TTG010095	NGUYỄN MINH TRÍ	312358318	09/06/1998	Nam		2NT	15.75	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
286	DCT007005	NGÔ ĐỨC TRỌNG	291149185	05/08/1998	Nam		2NT	15.85	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
287	DQN011843	NGUYỄN THẾ TRỌNG	215447334	01/10/1998	Nam		2	16.7	0.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
288	SPD007830	ĐOÀN LÊ MINH TRUNG	341776350	26/06/1994	Nam		2	17.66	0.5	18.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
289	QSB013664	NGUYỄN THÀNH TRUNG	025910810	31/05/1998	Nam		2	16.3	0.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
290	SGD011339	MAI NHẬT TRƯỜNG	301658899	04/11/1998	Nam		2NT	16.95	1	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
291	DDS008635	VÕ VĂN TRƯỜNG	212810374	09/04/1998	Nam		1	17.7	1.5	19.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
292	QSB013803	HỒ MINH TÚ	025750111	01/01/1998	Nam		3	17.1	0	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
293	QSX012312	CHÂU ANH TUẤN	092097000485	15/04/1997	Nam		2	16.85	0.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
294	SPS016797	DƯƠNG QUỐC TUẤN	025731378	31/05/1997	Nam		3	18.05	0	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
295	HUI013366	VŨ ANH TUẤN	272659938	19/10/1998	Nam		1	18.2	1.5	19.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
296	DDS008785	ĐỖ NGỌC TÙNG	212487196	16/10/1998	Nam		2	16.9	0.5	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1

297	TTN015500	MAI VĂN TÙNG	241560046	01/05/1997	Nam		1	16.55	1.5	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
298	QSB014162	NGUYỄN THANH TÙNG	025814743	23/03/1998	Nam		3	17.35	0	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
299	LPS007014	LỮ VĂN ỦNG	321760908	26/06/1998	Nam		2NT	16.13	1	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
300	QSB014489	ĐẶNG PHÚC VẠN	025693891	20/04/1998	Nam		2	16.2	0.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
301	SGD011913	PHẠM HOÀNG VÂN	301652219	18/01/1998	Nam		2NT	16.5	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
302	LPS007017	NGUYỄN VĂN VÀNG	321594477	09/03/1998	Nam		2	16.3	0.5	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
303	DTT010419	THÁI LÝ VIỆT	273632606	25/02/1998	Nam		2NT	15.85	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
304	QSB014736	ĐÀO BÁ VINH	017476258	08/08/1998	Nam		3	17.85	0	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
305	SPS017788	HUỲNH NHẤT VINH	025927585	19/12/1998	Nam		3	16.8	0	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
306	DCT007605	LÊ THANH VINH	291166605	27/10/1997	Nam		1	16.2	1.5	17.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
307	DTT010443	NGUYỄN CÔNG VINH	077097000054	04/12/1997	Nam		2NT	16.05	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
308	DQN012960	PHAN VĂN VINH	215457707	17/11/1998	Nam		2NT	15.85	1	16.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
309	TDL011046	TRẦN NGỌC VỊNH	251063314	27/11/1997	Nam		1	15.75	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
310	QST016379	VĂN KHÁNH VINH	301604197	06/01/1997	Nam		2NT	16.1	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
311	TCT006224	NGUYỄN TRẦN TRỌNG VŨ	371759429	19/03/1998	Nam		2	19.25	0.5	19.75	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
312	DMS004326	PHAN HOÀNG VŨ	245341530	04/10/1997	Nam		1	15.8	1.5	17.25	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
313	DHK007329	NGUYỄN VIẾT VỮNG	197411564	05/05/1998	Nam		2NT	16.1	1	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
314	SGD012147	LÊ MINH VƯƠNG	301590108	01/06/1997	Nam		2NT	16.45	1	17.5	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 1
315	LPS007211	NGUYỄN DUY VƯƠNG	321580145	17/02/1998	Nam		2NT	17.05	1	18	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2
316	QSB014920	NGUYỄN THIÊN VƯƠNG	025735615	09/01/1998	Nam		2	16.55	0.5	17	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	Nguyện vọng 2